

Bản án số: 591/2024/HS-PT

Ngày: 27-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Ông Phùng A D

Các Thẩm phán:

Ông Trương Công Thi

Ông Phạm Ngọc Thái

- Thư ký phiên tòa: ông **Trần Xuân Lộc** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Võ Ngọc Luyện** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số 457/2024/TLPT-HS ngày 19 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo Phan A T về tội “*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn bắt, giữ người trái pháp luật*”. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và kháng cáo của bị cáo Phan A T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2144/2024/QĐXXPT-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Họ và tên: **Phan A T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/9/1980, tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thành phố Hà Nội; nơi ở thành phố Hà Nội; nghề nghiệp trước khi phạm tội: nguyên Điều tra viên - Đội trưởng đội ĐTTH giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 131 – QĐ/UBKT ngày 06/6/2024 của Ủy ban kiểm tra quận ủy Đ, TP Hà Nội; con ông: Phan Văn S, sinh năm 1955; con bà: Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 1957; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba; vợ: D Thị Thu H, sinh năm 1982; có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 06/5/2024, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Quốc H, ông Ngô Tiến Đ và bà Kiều Thị Thu H, là các Luật sư – Văn phòng luật sư H, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Phan A T theo yêu cầu của gia đình bị cáo. Luật sư H có mặt, luật sư Đ và luật sư H vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan A T là Đội trưởng Đội Điều tra tổng hợp (ĐTTH); Hà Ngọc S là Điều tra viên; Nguyễn Hoàng A, Đào H S, Đỗ Công S là Cán bộ điều tra thuộc Đội ĐTTH thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an quận Đ, thành phố Hà Nội.

Ngày 28/11/2022, Công an quận Đ, thành phố Hà Nội nhận Đơn của Thới Minh N là bị can trong vụ án “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” do Công an quận Đ đang điều tra, tố cáo Nguyễn Tạ Phi L ở thị trấn T, T, Quảng Ngãi có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng Internet. Ngày 29/11/2022, ông Nguyễn Đ L là Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an quận Đ, đã chỉ đạo chuyển Đơn này đến Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng để giải quyết theo thẩm quyền. Nhưng do muốn thực hiện việc xác minh thông tin tội phạm theo Đơn nêu trên nên Phan A T - Đội trưởng Đội ĐTTH Công an quận Đ đã bút phê chỉ đạo Nguyễn Hoàng A - Cán bộ điều tra Đội ĐTTH đến gặp và đề xuất ông Nguyễn Đ L - Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an quận Đ cho phép giữ lại nguồn tin để Đội ĐTTH thực hiện việc xác minh nhưng không được đồng ý. Do không được Lãnh đạo Công an quận đồng ý nên Phan A T chỉ đạo Nguyễn Hoàng A viết phiếu đề xuất đi công tác tại thành phố Đà Nẵng từ ngày 04/12/2022, với nội dung để xác minh nguồn tin tội phạm Đoàn Trung D và một số đối tượng có hành vi mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng và lừa đảo chiếm đoạt tài sản do cán bộ Đào H S đang được phân công thực hiện nhưng mục đích là để đi xác minh nội dung theo Đơn tố cáo của Thới Minh N đối với Nguyễn Tạ Phi L. Phan A T ký vào vị trí Đội trưởng Đội ĐTTH, Đào H S ký vào vị trí cán bộ đề xuất và trình Lãnh đạo Công an quận Đ nên đã được Lãnh đạo Công an quận phê duyệt Tổ công tác gồm: Các Điều tra viên Hà Ngọc S, Vũ Hương T và các Cán bộ điều tra Nguyễn Hoàng A, Đào H S, Đỗ Công S.

Trước khi đi công tác, Phan A T yêu cầu Nguyễn Hoàng A lập nhóm Zalo “Đà Nẵng” gồm 06 thành viên: Phan A T, Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Vũ Hương T, Đào H S và Đỗ Công S, để nhận thông tin chỉ đạo từ Phan A T và báo cáo tình hình kết quả công tác của Tổ công tác; Phan A T chỉ đạo Đào H S hỗ

trợ Nguyễn Hoàng A, Vũ Hương T trong thực hiện nhiệm vụ được giao; Hà Ngọc S, Đỗ Công S hỗ trợ cho nhiệm vụ của Nguyễn Hoàng A.

Ngày 04/12/2022, Tổ công tác đến thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Hoàng A gặp Thới Minh N tại thành phố Đà Nẵng và được cung cấp thông tin Nguyễn Tạ Phi L đang ở, quận T, thành phố Đà Nẵng. Nguyễn Hoàng A đã gọi điện báo cáo Phan A T việc xác định được L ở địa chỉ trên, Phan A T chỉ đạo qua điện thoại nói Nguyễn Hoàng A và Hà Ngọc S đến Công an phường A, quận T liên hệ công tác để thực hiện việc xác minh.

Sau đó, Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S, Đỗ Công S đến Căn hộ số 433 đường N, phường A thì gặp Trần H D đi từ thang máy ra, qua biện pháp nghiệp vụ phát hiện D đang ở cùng với Nguyễn Tạ Phi L và Lê Bùi Thái D nên Nguyễn Hoàng A giao cho Đào H S giữ Trần H D ở tầng 1, còn Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S và Đỗ Công S lên tầng 5 của căn hộ. Khi gọi và cửa phòng 502 mở thì Nguyễn Hoàng A và Đỗ Công S đã xông vào phòng, đề Nguyễn Tạ Phi L ngã xuống giường, còn Hà Ngọc S khống chế Lê Bùi Thái D. Do không mang theo còng số 8 nên Nguyễn Hoàng A đã nói Đỗ Công S đi mua dây nhựa để trói tay, bắt giữ các đối tượng. Sau khi mua dây nhựa về, Đỗ Công S đưa cho Đào H S trói tay Trần H D tại tầng 1 và tiếp tục mang dây lên Phòng 502 đưa cho Nguyễn Hoàng A trói tay Nguyễn Tạ Phi L, Hà Ngọc S trói tay Lê Bùi Thái D. Kiểm tra căn hộ, Tổ công tác phát hiện 04 bộ máy tính, điện thoại, các giấy tờ liên quan, trong khoảng 30 phút thì Nguyễn Hoàng A nói Đào H S dùng kéo tại phòng bếp Căn hộ 502 cắt dây trói tay cho L, D, D để các đối tượng này thu tất cả máy tính cho vào thùng giấy, đồng thời cho nhóm L, D, D tự nấu ăn tại phòng. Sau đó, Nguyễn Hoàng A phân công Đỗ Công S mang các đồ vật, tài liệu đã thu giữ đến Công an phường A, quận T.

Sau khi Đỗ Công S đi đến Công an phường A, Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S tiếp tục kiểm tra phòng ngủ của Nguyễn Tạ Phi L phát hiện tại học bàn máy tính có nhiều tài sản gồm: Nhẫn, lắc tay, dây chuyền, mặt dây chuyền làm bằng kim loại màu vàng, L thừa nhận đó là vàng và ngoài số vàng này L khai còn gửi mẹ là bà Tạ Thị Thu L giữ hộ một số vàng khác và 200 triệu đồng tiền Việt Nam. Nguyễn Hoàng A yêu cầu L gọi điện cho bà L mang tiền, vàng đến Căn hộ số 433 đường N để giao nộp. Khi đến nơi bà Tạ Thị Thu L thấy trong Phòng 502 có Nguyễn Hoàng A, Đào H S, Hà Ngọc S, Nguyễn Tạ Phi L, Lê Bùi Thái D và Trần H D. Tại đây, bà Tạ Thị Thu L đưa cho Nguyễn Tạ Phi L 01 thẻ vàng miếng và 03 nhẫn vàng, tổng trọng lượng 2,5 lượng vàng loại 24k. Nguyễn Hoàng A nói Hà Ngọc S lấy số vàng trong phòng ngủ ra và yêu cầu Nguyễn Tạ Phi L cho toàn bộ số vàng này vào hộp giấy. Sau khi bà Tạ Thị Thu L ra về, Nguyễn Hoàng A và Hà Ngọc S đã dùng xe máy chở Nguyễn Tạ Phi L đến cửa

hàng số 5 M 2, phường M, quận S, thành phố Đà Nẵng bán toàn bộ số vàng này được 361.780.000 đồng. Nguyễn Hoàng A giữ 360.000.000 đồng, đưa cho L giữ 1.780.000 đồng. Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S trao đổi với nhau không báo cáo Lãnh đạo Công an quận Đ, không cho Đỗ Công S biết việc này và thống nhất chiếm đoạt chia nhau, trong đó: Chi tiêu chung cho Tổ công tác số tiền 60.000.000 đồng; cá nhân Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S mỗi người số tiền 100 triệu đồng. Ngày 05/12/2022, Nguyễn Hoàng A đến ngân hàng V chi nhánh quận T gửi vào tài khoản số 134921005 của mình số tiền 280.000.000 đồng chiếm đoạt được từ tiền bán vàng của L. Sáng ngày 07/12/2022, tại khách sạn M, do Hà Ngọc S có nhu cầu sử dụng tiền nên Nguyễn Hoàng A chuyển cho Hà Ngọc S 100.000.000 đồng từ tài khoản của Nguyễn Hoàng A vào tài khoản số 9990179779779 ngân hàng M của Hà Ngọc S. Sau đó, Nguyễn Hoàng A nói với Đào H S vì có việc cá nhân, tài khoản chưa đủ tiền nên sẽ chuyển số tiền 100.000.000 đồng cho Đào H S sau, Đào H S đồng ý.

Ngay sau khi nhóm công tác bắt, giữ được Nguyễn Tạ Phi L, Lê Bùi Thái D, Trần H D thì Nguyễn Hoàng A nói Đỗ Công S chụp ảnh hình ảnh L, D, D bị trói tay đưa hình ảnh bắt, giữ các đối tượng này lên nhóm Zalo “Đà Nẵng”, Phan A T đã nhắn tin động viên, khích lệ và chỉ đạo qua nhóm Zalo để Tổ công tác kiểm tra điện thoại, phá mật khẩu (password) điện thoại của nhóm L, D, D và gọi cho Nguyễn Hoàng A để chỉ đạo qua điện thoại yêu cầu Nguyễn Hoàng A triển khai cho Tổ công tác đưa L, D, D và các tài sản thu giữ gồm 04 bộ máy tính, điện thoại, các giấy tờ liên quan về Công an phường A để làm việc.

Tại Công an phường A, Nguyễn Tạ Phi L khai còn 02 đối tượng liên quan tên K và Đ nên Nguyễn Hoàng A đã gọi điện xin ý kiến của Phan A T về việc Tổ công tác sẽ đưa L, D, D về trụ sở Công an quận Đ làm việc nhưng Phan A T nói với Nguyễn Hoàng A đưa các đối tượng này về khách sạn ở cùng Tổ công tác và trông giữ cẩn thận không để bỏ trốn để có thời gian truy tìm các đối tượng còn lại. Do đó, Tổ công tác đã đưa L, D, D về khách sạn M, địa chỉ Lô 30-31 đường Phạm Văn Đồng, phường A, quận T và buộc những người này phải ở lại đây. Nguyễn Hoàng A phân công Đào H S, Đỗ Công S ở chung phòng với Lê Bùi Thái D, Trần H D; Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S ở cùng phòng với Nguyễn Tạ Phi L từ ngày 04/12/2022 đến ngày 07/12/2022.

Trong thời gian ở khách sạn M, Nguyễn Tạ Phi L, Trần H D, Lê Bùi Thái D không bị đánh, trói tay nhưng bị thu giữ điện thoại và mọi sinh hoạt đều phải được cho phép và có sự giám sát của Tổ công tác. Ngày 05/12/2022, Phan A T gọi điện thoại chỉ đạo Nguyễn Hoàng A, Đỗ Công S, Hà Ngọc S đưa Nguyễn Tạ Phi L về tỉnh Quảng Ngãi để lập lý lịch cá nhân và tiếp tục xác minh các đối

tượng K và Đ. Cùng ngày, tại Hà Nội, Phan A T chỉ đạo trực tiếp Nguyễn Tuấn Vũ - Cán bộ điều tra Đội ĐTTH làm công văn rút list điện thoại của Đoàn Trung D nhưng thực tế là rút list số điện thoại của Nguyễn Tạ Phi L, nội dung công văn yêu cầu kết quả rút list gửi về số điện thoại, địa chỉ mail của Phan A T và T là người ký nháy vào công văn rút list trình ông Nguyễn Đ L, Phó trưởng Công an quận Đ ký ban hành. Mục đích của việc rút list điện thoại để tìm bị hại là người tại Hà Nội để hợp thức hóa việc thụ lý Đơn tố cáo của Thới Minh N. Tối ngày 05/12/2022, khi nhận được kết quả rút list điện thoại, Phan A T đã gọi điện, nhắn tin vào Zalo và yêu cầu Phạm Hoàng H - Cán bộ điều tra Đội ĐTTH làm việc với Trần A Quân vì có liên quan đến Nguyễn Tạ Phi L và nói với H liên hệ với Nguyễn Hoàng A để lấy thêm thông tin. Ngày 06/12/2022 Nguyễn Hoàng A, Đỗ Công S, Hà Ngọc S tiếp tục đưa Nguyễn Tạ Phi L quay lại khách sạn M.

Chiều ngày 07/12/2022, Nguyễn Tạ Phi L bỏ trốn, lo sợ hành vi chiếm đoạt số tiền bán vàng bị phát hiện, Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S thống nhất rút từ các tài khoản ngân hàng của mình đủ số tiền 360.000.000 đồng, cho vào va ly quần áo của L rồi điện thoại báo cáo Phan A T việc L bỏ trốn có để lại va ly quần áo, bên trong có tiền nhưng không nói rõ số lượng, nguồn gốc số tiền. Phan A T nói Tổ công tác mang tài sản của L đến Công an phường A lập biên bản và hoàn tất hồ sơ chuyển cho Công an quận T đồng thời áp dụng các biện pháp truy tìm Nguyễn Tạ Phi L và chuyển khách sạn khác để tránh việc bị cơ quan chức năng phát hiện. Do đó, Tổ công tác tiếp tục đưa Lê Bùi Thái D, Trần H D chuyển đến và giữ lại tại khách sạn S ở quận T. Sau khi chuyển khách sạn, Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S đưa Lê Bùi Thái D và Trần H D đến Công an phường A để lập biên bản kiểm tra tài sản trong valy của Nguyễn Tạ Phi L nhằm che giấu hành vi phạm tội nhưng Công an phường A không ký biên bản nên nhóm công tác lại đưa D, D về giữ ở khách sạn S từ ngày 07/12/2022 đến ngày 08/12/2022. Tại đây, Lê Bùi Thái D và Trần H D không bị đánh, trói nhưng vẫn bị hạn chế quyền cá nhân và giám sát trong mọi sinh hoạt.

Theo sự chỉ đạo của Phan A T, sáng ngày 08/12/2022, Tổ công tác đã hoàn tất hồ sơ vụ việc liên quan đến Nguyễn Tạ Phi L và đến Công an quận T đề nghị chuyển giao nhưng qua kiểm tra hồ sơ không đúng thủ tục vì giấy công tác không có nội dung liên quan đến Nguyễn Tạ Phi L nên Công an quận T không đồng ý tiếp nhận. Cùng ngày, do không tìm được Nguyễn Tạ Phi L nên Nguyễn Hoàng A đã gọi điện báo cáo với Phan A T. Sau đó, Phan A T gọi điện chỉ đạo Đào H S gọi điện báo cáo xin ý kiến ông Nguyễn Đ L, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an quận Đ và được chỉ đạo đưa Bùi Lê Thái D, Trần H D về Công an quận Đ làm việc theo quy định. Đồng thời, Phan A T đã nhắn tin, gọi điện qua Zalo cá nhân của Đào H S để nói Nguyễn Hoàng A huỷ bỏ nhóm Zalo “Đà

Năng” và yêu cầu các thành viên của Tổ công tác hủy mạng xã hội và thay đổi các máy điện thoại cá nhân đang sử dụng để tiêu hủy chứng cứ liên quan đến hành vi phạm tội của Phan A T và đồng phạm nêu trên.

Quá trình điều tra: Các bị cáo Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S và Đỗ Công S thừa nhận toàn bộ hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn bắt, giữ người trái pháp luật của mình; khai thực hiện hành vi bắt giữ người trái pháp luật là làm theo sự chỉ đạo của Phan A T; riêng 03 bị can Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S khai nhận khi bắt, giữ nhóm Nguyễn Tà Phi L, các bị cáo phát hiện có vàng tại chỗ ở của L nên nảy sinh ý định chiếm đoạt; sau đó Hoàng A và Hà Ngọc S đưa L đi bán vàng được số tiền 361.780.000 đồng, sau đó chia nhau số tiền 360.000.000 đồng. Bị cáo Phan A T không thừa nhận vai trò chỉ đạo đối với Tổ công tác, cho rằng Tổ công tác đi công tác theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công an quận, không được báo cáo về kết quả công tác của Tổ công tác tại Đà Nẵng từ ngày 04/12/2022 đến ngày 08/12/2022.

* Về vật chứng vụ án:

- Một số hình ảnh chụp gửi qua Zalo “Đà Nẵng” thống kê trong hồ sơ vụ án;
- 01 USB nhãn hiệu Transcend màu đen dung lượng 64GB bên trong có chứa các file dữ liệu điện tử gồm: File tên: “A Tay TraBongLuu” do bà Võ Hồng S, chủ khách sạn Tây S tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi cung cấp; File tên: “café tra xuan” do ông Nguyễn Duy T cung cấp; File tên: “kim bao huy” do ông Nguyễn Thanh H, chủ tiệm vàng K cung cấp; File tên: “Khachsan M” do ông Phạm Huy S, Ngô Đình H chủ khách sạn cung cấp; File tên: “433 cam N” do Huỳnh T chủ căn hộ 433 N cung cấp; File tên: “tiệm vàng P” do ông Nguyễn D chủ tiệm vàng P cung cấp; File tên: “H” do ông Hoàng Đình H – cán bộ Công an phường A cung cấp; 01 USB do Ngân hàng V cung cấp; 01 USB do ông Nguyễn Xuân S cung cấp; 01 USB do bà Hoàng Ý V cung cấp;
- Số tiền 360.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HS-ST ngày 06 tháng 08 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

“ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan A T phạm tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn bắt, giữ người trái pháp luật”.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 377; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt Phan A T 09 (Chín) tháng tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn bắt, giữ người trái pháp luật”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06 tháng 05 năm 2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác, hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng kháng nghị, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo Phan A T. Bị cáo Phan A T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng giữ nguyên kháng nghị; bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử phúc thẩm bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng kháng nghị nên Hội đồng xét xử tiến hành giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng và kháng cáo của bị cáo T thì thấy:

Phan A T là Đội trưởng đội ĐTTH thuộc công an quận Đ, TP Hà Nội nhưng vì động cơ cá nhân không chấp hành ý kiến của lãnh đạo công an quận Đ, tự ý thành lập tổ công tác tại Đà Nẵng thực hiện trái ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo công an quận Đ, chỉ đạo nhóm cán bộ dưới quyền của mình gồm: Nguyễn Hoàng A, Hà Ngọc S, Đào H S, Đỗ Công S thực hiện hành vi bắt giữ người trái pháp luật đối với Nguyễn Tạ Phi L, Trần H D, Lê Bùi Thái D từ ngày 4/1/2022 đến ngày 8/12/2022 tại TP Đà Nẵng thông qua mạng Zalo và điện thoại cá nhân. Sau khi bị phát hiện đã chỉ đạo các đối tượng trên xoá nhóm Zalo, tiêu huỷ chứng cứ nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng.

Mặc dù bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhưng trong vụ án này bị cáo là người chủ mưu, cầm đầu chỉ đạo các đối tượng là thuộc cấp của mình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo T nên đã áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T thấp hơn các bị cáo khác là thiếu công bằng, chưa tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo T. Bị cáo T giữ vai trò là người chỉ huy, cầm đầu trong vụ án này, các bị cáo khác chỉ làm theo yêu cầu của bị cáo T.

Các bị cáo có sự cấu kết chặt chẽ, có người chỉ huy, người thực hành, các bị cáo là người công tác trong cơ quan pháp luật, hiểu biết pháp luật. Lẽ ra, Tòa án cấp sơ thẩm cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội có tổ chức theo điểm a khoản 1 điều 52 BLHS đối với các bị cáo nhưng đã không áp dụng nên cần rút kinh nghiệm.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng nghị tăng hình phạt của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với bị cáo Phan A T là có cơ sở, HĐXX thấy cần tăng hình phạt đối với bị cáo Phan A T là thoả đáng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo trong quá trình công tác có nhiều thành tích xuất sắc, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công cánh mạng nên cần xem xét khi lượng hình là thoả đáng; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 BLHS nên cho bị cáo được hưởng tình tiết áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 1 điều 54 BLHS cũng có tác dụng giáo dục riêng phòng ngừa chung, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Do chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Do bị bác kháng cáo nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 điều 357 BLTTHS.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 377; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan A T, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 83/2024/HSST ngày 06/8/2024 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng, tăng hình phạt đối với bị cáo Phan A T.

2. Xử phạt bị cáo Phan A T 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn bắt, giữ người trái pháp luật*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 06 tháng 05 năm 2024.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Phan A T phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng HSNV- Công an TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS- Công an TP Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Cục THADS TP Đà Nẵng ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Phùng Anh Dũng

- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;